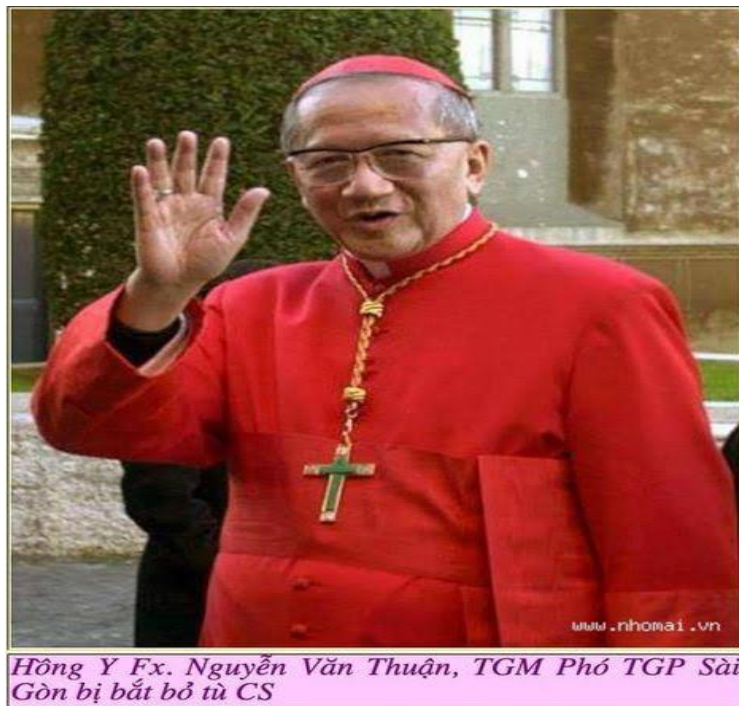


## VỀ CÁI GỌI LÀ ỦY BAN ĐOÀN KẾT CÔNG GIÁO:



Đã có nhiều bài viết, tư liệu và chứng cứ đã vạch rõ Ủy ban này ra đời, được nuôi nấng với nhiệm vụ tiêu diệt bằng được Giáo hội Công giáo qua hình thức tinh vi là thiết lập một Giáo hội Công giáo tự trị – tam tự – kiều Trung Quốc.

Nhiều tác giả, nhân chứng đã nói lên bản chất của cái gọi là Ủy ban này, hoàn toàn nhằm chống lại Công giáo, như lời Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt đã xác nhận: “Đó là công giáo nhân hiệu”. Tiếc thay, đến hiện nay nhiều Giáo phận, nhiều nơi vẫn còn dung túng cho các linh mục, giáo sĩ, giáo dân tham gia tổ chức này.

Đây là loạt bài của Linh mục Chân Tín DCCT, Nhà Thờ Kỳ Đồng, P9, Q3, một linh mục nay đã qua đời, một con người đã từng đứng vững, hiên ngang trước mọi thế lực đe dọa, sẵn sàng lấy cả mạng sống mình chứng minh cho sự thật, nay được đăng lại để cho giới trẻ Việt Nam đang được tiếp cận thông tin trên mạng được biết, hiểu, để tra dồi kiến thức mà có những nhận định đúng đắn về xã hội và Giáo Hội Việt Nam.

-----  
**ỦY BAN ĐOÀN KẾT CÔNG GIÁO:** Tập đoàn của âm mưu và tội ác

### **Phần 1:**

**A. Các lãnh tụ tương lai của Ủy ban Đoàn kết:** Hồ hào trực xuất Đức Khâm sứ Tòa thánh và Đức cha Thuận

Ít ngày sau 30/4/1975, các lãnh tụ tương lai của Ủy ban Đoàn kết, gồm có linh mục Trương Bá Cần, Huỳnh Công Minh, Vương Đình Bích, Phan Khắc Từ đã hô hào trực xuất Đức Khâm sứ Tòa thánh Henri Lemaître và phản đối việc Tòa thánh bổ nhiệm Đức cha Nguyễn Văn Thuận làm Tổng giám mục phó Tổng giáo phận Sài Gòn.

Các linh mục Huỳnh Công Minh, Trương Bá Cần, Phan Khắc Từ, Vương Đình Bích - Những kẻ đã hô hào trực xuất Đức Khâm sứ Tòa thánh Henri Lemaître. (Lm Trương Bá Cần đã về châu...?)

Hồng Y Fx. Nguyễn Văn Thuận, TGM Phó TGP Sài Gòn bị bắt bỏ tù CS Nguyễn Antôn (Công giáo Miền nam sau 1975) đã viết về các vị ấy: “Nhảy qua tường, đột nhập vào Tòa Khâm sứ, dùng búa đập phá ổ khóa ngoài cổng, trèo lên mái nhà căng biểu ngữ và hạ lá cờ Tòa thánh. Bọn chúng hò hét: Đả đảo! Đả đảo! Henri Lemaître về nước, cút cút đi, cút đi. Họ xô đẩy đức Khâm sứ, linh mục phụ tá người Balan và linh mục Bí thư người Việt từ trong khuôn viên Tòa Khâm sứ ra đường Hai Bà Trưng, rồi đóng sập cửa lại” (trang 219). Các vị ấy tấn công Tòa Khâm sứ Tòa thánh vào ngày 14/5/1975 – tức là chỉ hai tuần sau khi cộng sản cướp chính quyền.

Cũng chính các vị lãnh tụ tương lai của Ủy ban Đoàn kết này đã hô hào loại trừ Đức cha Fx. Nguyễn Văn Thuận, Tổng Giám mục phó Tổng Giáo phận Sài Gòn. Ngày 25/4/1975, 5 ngày trước khi tướng Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng, Đức cha Fx. Nguyễn Văn Thuận – Giám mục Nha Trang, được Đức Giáo hoàng Phaolo VI bổ nhiệm làm Tổng Giám mục phó Tổng Giáo phận Sài Gòn với quyền kế vị. Ngày 12/5/1975, Đức Tổng giám mục Phaolo Nguyễn Văn Bình cho phổ biến thông cáo về việc bổ nhiệm trên. Nhóm các linh mục lãnh tụ tương lai của Ủy ban Đoàn kết đã bao vây Đức Tổng Giám mục Phaolo Nguyễn Văn Bình và Đức cha Fx. Nguyễn Văn Thuận. Họ yêu cầu Đức cha Thuận rút lui khỏi chức vụ.

Trong vấn đề này, Đức cha Phaolo Nguyễn Văn Bình đã tỏ ra khá cứng rắn. Ngày 7/6/1975, Đức cha Nguyễn Văn Bình đã viết một lá thư xác nhận: “Việc Tòa thánh bổ nhiệm Đức cha Fx. Nguyễn Văn Thuận làm Giám mục phó Tổng Giáo phận Sài Gòn với quyền kế vị là một việc hợp với nhu cầu mục vụ của địa phận Sài Gòn. Đây không phải là một việc áp đặt như một số người đã hiểu lầm. Nhiều Giám mục đã được tham khảo ý kiến, dĩ nhiên trong đó có tôi. Chính tôi đã đồng ý hoàn toàn việc bổ nhiệm này. Kêu gọi quý cha, quý tu sĩ nam nữ và giáo dân sẵn sàng tuân phục hoàn toàn quyết định của Tòa thánh La mã”.

Qua ngày 8/6/1975, đức cha Nguyễn Văn Bình còn gửi cho chính quyền Cộng sản một kháng thư: “Mấy tổ chức mệnh danh Công giáo chỉ là một thiểu số không đáng kể trong hàng ngũ Công giáo, không thể nào đại diện cho đông đảo giáo dân Công giáo. Những tội danh gán buộc cho Đức Khâm sứ Henri Lemaître và Đức tổng Giám mục Fx. Nguyễn Văn Thuận hoàn toàn thất thiệt”.

Tiếp đó, Đức Tổng Phaolo Nguyễn Văn Bình, “khẩn thiết yêu cầu” chính phủ cách mạng cho nghiêm lệnh:

Đức Cố Tổng Giám mục Phaolô Nguyễn Văn Bình

1. Triệt để thi hành Sắc lệnh Tự do Tín ngưỡng mà Chủ tịch HCM đã ban bố tại Hà Nội ngày 14/5/1955 cũng như chính sách 10 điểm mà Chính phủ Cách mạng lâm

thời Cộng hòa Miền nam Việt Nam đã tuyên bố ngày 1/4/1954, hậu gây tin tưởng và phấn khởi của toàn dân đối với Chính phủ.

2. Chấm dứt các chiến dịch tuyên truyền, bôi nhọ các chức sắc Giáo hội Công giáo Việt Nam.

3. Chặn đứng ngay chiến dịch vận động phi pháp, đòi trục xuất Đức Tổng Giám mục Nguyễn Văn Thuận, vì việc trục xuất phi pháp này vi phạm trầm trọng Sắc lệnh Tự do Tín ngưỡng và chính sách 10 điểm của Chính phủ, sẽ gây nguy hại cực kỳ lớn lao không lường được về đối nội cũng như đối ngoại cho quốc gia và dân tộc.

Ta thấy Đức Tổng giám mục Phaolo Nguyễn Văn Bình lúc này rất cứng cáp và can đảm, nhưng kể từ khi có 4 ông cố vấn của Ủy ban Đoàn kết, ngài đã yếu đi, không cứng rắn và can đảm như trước. Vào cuối đời, Đức cha Nguyễn Văn Bình đã tâm sự: “Ngài sợ” và khi gần chết vẫn còn sợ cộng sản.

Hai tháng sau, ngày 15/8/1975, bất chấp kháng thư của Đức cha Bình, cộng sản đã bắt Đức cha Nguyễn Văn Thuận, câu lưu ngài tại Cây Vông, thuộc tỉnh Khánh Hòa và sau cùng đày ngài ra Bắc cầm tù 13 năm, trong đó có 9 năm biệt giam. Các linh mục kia đã lập công, nên đã được chọn làm lãnh tụ cho Ủy ban Đoàn kết, tay sai của Đảng cộng sản Việt Nam.

## **B. Ủy ban Đoàn kết xuyên tạc Thư chung 1980 của HĐGM Việt Nam**

Ngày 1/5/1980, Hội đồng Giám mục Việt Nam có gửi một Thư chung cho toàn thể linh mục, tu sĩ và giáo dân Việt Nam.

Đây là Đại hội đầu tiên của toàn thể các Giám mục Việt Nam thống nhất. Sau khi Hội đồng Giám mục Việt Nam cho dân Chúa biết về một tuần làm việc của Hội đồng Giám mục tại Hà Nội, ý nghĩa của việc viếng mộ hai thánh Tông đồ ở Roma và việc tham dự Thượng Hội đồng Giám mục Thế giới, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã đưa ra một đường hướng mục vụ với chủ đề: “Giáo hội đồng hành với Dân tộc”, và kêu gọi người Công giáo: “Sống Phúc âm giữa lòng Dân tộc”. Dân tộc mà Hội đồng Giám mục và toàn thể nhân dân Việt Nam đang bị đảng Cộng sản đầy đọa, áp bức, bóc lột, mất hết tự do. Người Công giáo phải đồng hành với nhân dân Việt Nam, chia sẻ nỗi đau khổ, mất mát về tinh thần cũng như vật chất, quyết đấu tranh cho con người, chống lại một chế độ vô nhân đạo, chống lại thiểu số đảng viên cộng sản phè phỡn sống trên xương máu của người dân.

Về giá trị của Thư chung năm 1980, cha Nguyễn Ngọc Tỉnh, OFM, viết: “Chỉ cần nhìn các trích dẫn, chúng ta dễ dàng nhận ra nền tảng của Văn kiện, đó là Lời Chúa, là Giáo huấn của Công đồng Vaticano II, Giáo huấn của hai vị Giáo hoàng Phaolo VI và Gioan Phaolo II. Điều cần lưu ý là Văn kiện đã được sự đóng góp của nhiều chuyên viên trong các lãnh vực: Thần học, Kinh thánh, Xã hội... Nhưng điều hiển nhiên hơn cả, là khi đọc thư mục vụ 1980, ta có cảm tưởng đang hít thở không khí trong lành, lạc quan như của Hiến chế “Vui mừng và Hy vọng” của Công đồng Vatican II. Thư chung 1980 của Hội đồng Giám mục Việt Nam chính là cảm nang,

là văn kiện định hướng cho các tín hữu Công giáo Việt Nam đầu thập niên 80 của thế kỷ trước. Và như đã nói trên, chính vì Văn kiện dựa trên Lời Chúa cũng như Giáo huấn của Công đồng Vaticano II và các Giáo hoàng, nên không có lý do gì để hoài nghi về nội dung. Và cũng chính vì vậy, mà ta cũng có thể nói: Thư chung 1980 không chỉ có giá trị vào thời điểm được viết ra và công bố, nhưng còn có giá trị cho bất cứ giai đoạn nào, bất cứ hoàn cảnh nào” (Nguyễn Ngọc Tĩnh, Thấp một Ngọn nến cho Thái Hà, 2010, trg. 146-147).

Lm Võ Thành Trinh đã chết, song người đời còn nhắc mãi đến ông vì những gì ông đã làm

Thế nhưng, Ủy ban Đoàn kết đã xuyên tạc ý nghĩa tốt đẹp của Thư chung 1980 của hàng Giáo phẩm Việt Nam. Linh mục Võ Thành Trinh, chủ tịch Ủy ban Đoàn kết và các linh mục khác của Ủy ban, mà dân chúng gọi là “quốc doanh” đã lợi dụng lời kêu gọi đó để vận động, tuyên truyền cho nhà nước cộng sản.

Linh mục Võ Thành Trinh nói: “Yêu nước phải gắn liền với Chủ nghĩa Xã hội” Ông còn kêu gọi Ủy ban Đoàn kết phải cấp bách hoạt động cho Chủ nghĩa Xã hội, Chủ nghĩa cộng sản: “Chúng ta càng ngày càng làm cho đông đảo đồng bào Công giáo thấy rõ: yêu nước là vinh quang, yêu nước bây giờ là xây dựng Chủ nghĩa Xã hội, không còn con đường nào khác”.

Kể từ đó, Thư chung 1980 bị Ủy ban Đoàn kết khai thác theo hướng tuyên truyền có lợi cho cộng sản.

Trong bài Báo cáo Tổng kết của Ủy ban Đoàn kết tại Đại hội “những người Công giáo Việt Nam yêu Tổ quốc yêu đồng bào” năm 2003, linh mục Phan Khắc Từ đã nói: “Đường hướng sống phúc âm giữa lòng dân tộc được Hội đồng Giám mục Việt Nam đề ra từ năm 1980, đã tác động thúc đẩy phong trào yêu nước trong đồng bào công giáo phát triển mạnh mẽ. Lời dạy của các vị chủ chăn Công giáo Việt Nam cũng chính là sự nhìn nhận những hoạt động thường xuyên của phong trào và Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam”.

Cùng với Ủy ban Đoàn kết, đảng cộng sản cũng khai thác Thư chung 1980. Ông Phạm Thế Duyệt, Chủ tịch UBMT Tổ quốc Việt Nam, trong bài phát biểu tại đại hội nói trên, sau khi ca ngợi hàng loạt “thành tích” của Ủy ban Đoàn kết, đã nói: “Thành tích đó khẳng định tính đúng đắn của đường hướng mà Hội đồng Giám mục Việt Nam đã lựa chọn, thể hiện trong Thư chung 1980 là sống Phúc âm giữa lòng dân tộc”.

Thành tích của Ủy ban Đoàn kết trong việc xuyên tạc ý nghĩa của Thư chung 1980 đã có những kết quả bi đát. Cha Nguyễn Ngọc Tĩnh đã từng đặt vấn đề về câu khẩu hiệu này và ngài cũng đã trả lời: “Trong suốt năm 2007, khi phong trào dân oan đi đòi công lý rộ lên từ Bắc chí Nam, từ nông thôn tới thành thị, Giáo hội Công giáo làm thinh. Khi nổi lên vụ khai thác boxit, các nhà trí thức công khai bày tỏ ý kiến, yêu cầu nhà nước ngưng triển khai dự án, Giáo hội Công giáo làm thinh. Khi những người mạnh dạn tố cáo tham nhũng, khi các nhà đấu tranh cho tự do dân chủ lần lượt theo nhau vào tù, Giáo hội Công giáo làm thinh. Khi người dân bày tỏ lòng yêu nước cùng xuống đường tuần hành biểu tình chống Trung quốc chiếm hai đảo Hoàng Sa và Trường Sa, nhiều học sinh, sinh viên và dân thường bị bắt, bị bỏ tù, Giáo hội Công giáo làm thinh. Thế thì câu hỏi đặt ra là, trong những hoàn cảnh bức

thiết đến như vậy, trong khi những cá nhân bất chấp bao phiền toái cho bản thân, bất chấp hiểm nguy cho tính mạng, dám can đảm đi đòi công lý, dám hiên ngang tỏ bày lập trường, mạnh mẽ nói lên lòng yêu nước, một niềm gắn bó với tiền đồ dân tộc, thì những người Công giáo, bắt đầu từ những vị lãnh đạo xem như chẳng có chi liên quan tới mình, để mình pahir bận tâm. Trong hoàn cảnh đó, làm sao có thể chứng minh cho mọi người rằng Giáo hội Công giáo Việt Nam chúng ta đang sống Phúc âm giữa lòng dân tộc, đang đồng hành với dân tộc hôm nay? “(Id trg. 152-153)

Tình trạng bi đát này là thành tích của Ủy ban Đoàn kết đáng được đảng ca ngợi.

## **Phần 2**

### **A. Ủy ban Đoàn kết: nô lệ Đảng Cộng sản 10 năm**

Ngày 25/4/1985, Ủy ban Đoàn kết mừng 10 năm phục vụ đảng cộng sản trong tư cách nô bộc. Một bản báo cáo đã được đọc trong Đại hội năm đó.

Trước hết, Ủy ban Đoàn kết đã hết lời ca ngợi đảng “đã làm mọi cách, tạo mọi điều kiện có thể trong 10 năm qua, để người Công giáo thành phố HCM được chan hòa vào đời sống chung của đồng bào”.

Có thật vậy không? Chúng ta biết rằng, chỉ mới ba năm sau khi cướp chính quyền ở Miền Nam, chính quyền cộng sản đã ngay lập tức triển khai chính sách triệt hạ Giáo hội Công giáo, bằng cách tàn phá các Trung tâm Đào tạo Tu sĩ và Linh mục. Đêm 25/1/1978, cộng sản đã ra quân tấn công hàng loạt các tu viện của các Hội dòng tại Thủ Đức: Học viện Dòng Chúa Cứu Thế, Dòng Đaminh, Dòng Don Bosco, Dòng Xito, Dòng Lasalle. Cộng sản tịch thu nhà cửa, tài sản, đuổi các tu sĩ ra khỏi tu viện của họ, qui chụp các tội danh một cách vô căn cứ: nào là có khí giới chống cách mạng (Vụ cha Tiên Lộc, Dòng Chúa Cứu Thế, để trên tủ một súng lục công nòng mà các em để tử nhật được ngoài ruộng, bị gán cho tội tàng trữ vũ khí chống cách mạng, sau đó bị kết án 6 năm tù), nào là có giấy tuyên truyền chống cách mạng...

Ủy ban Đoàn kết lại còn khoe công của mình trong việc tuyên truyền Chủ nghĩa Xã hội. Bản báo cáo viết: “Có người nói tôi yêu nước, nhưng tôi không yêu Chủ nghĩa Xã hội. Đó là nói theo sự tự do chủ quan của cá nhân. Còn nói yêu nước theo nghĩa thực tâm đi với dân tộc, tiến lên với đất nước theo qui luật tiến hóa của lịch sử loài người và của riêng dân tộc Việt Nam trong thời đại ngày nay, thì không có con đường nào khác để yêu nước đúng nghĩa và có hiệu quả thiết thực, ngoài con đường xây dựng Chủ nghĩa Xã hội như chúng ta đang được đảng lãnh đạo, tiến hành làm với cả nhân dân”.

Ủy ban Đoàn kết nói về Chủ nghĩa Xã hội mà không ngượng miệng. Trong thực tế, Chủ nghĩa Xã hội đã bản cùng hóa nhân dân, nô lệ hóa nhân dân, bóc lột nhân dân,, cướp phá đất đai, tài sản nhân dân, nhân dân mất hết tự do,, bị bịt mồm bịt miệng, bị bỏ tù đầy đọa. Nhân dân chịu hết nỗi nên chấp nhận vượt biên với bao nguy hiểm để trốn chế độ cộng sản. Họ chấp nhận bỏ lại tài sản, bất chấp tù đầy nếu bị bắt, bất chấp nguy hiểm đến tính mạng. Trong chế độ cộng sản, quyền lợi tối thượng là quyền lợi của đảng và đảng viên. Mục tiêu tối thượng của cộng sản Việt Nam là giữ vị thế độc tôn của đảng viên với bất cứ giá nào, không có vấn đề ích quốc lợi dân, nhưng là quyền và lợi của đảng và đảng viên. Chế độ cộng sản là chế độ thối

nát, bất công, tàn ác. Đạo đức xã hội ngày càng băng hoại với việc phá thai nằm trong chính sách, hàng trăm ngàn cô gái bị bán đi làm ddiems hay vợ hồ, khai thác sức lao động của giới trẻ qua các văn phòng dịch vụ lao động nước ngoài, đất đai của đất nước bị đảng cắt dâng cho Trung quốc ..vv..vv..

Bản báo cáo của Ủy ban Đoàn kết tiếp tục ca ngợi đảng: “Nhờ có giải phóng, đất nước được độc lập, thống nhất, nhân dân ta mới xóa bỏ được thể chế một xã hội bất công, thối nát, thiết lập ra những thể chế xã hội mới, một phương thức sản xuất mới qua đó người lao động xây dựng phẩm chất đích thực cơ cuộc sống của mình, có tình nghĩa, lẽ phải. Dân tộc đã nhân lên hàng triệu lần những giá trị làm người như thể yêu nước là yêu Chủ nghĩa Xã hội theo cách hiểu và thực hiện của Đảng lãnh đạo. Không thể nào khác được. Hiểu Chủ nghĩa Xã hội cách khác hoặc yêu nước cách khác là chưa thực tâm đi với dân tộc. Đó là con đường duy nhất cho phép xây dựng phẩm chất đích thực cho cuộc sống và phát triển cơ sở đó, người Công giáo mới có điều kiện sống theo đòi hỏi của Tin mừng Đức Kito.”

Năm 1985, tức 10 năm sau biến cố 30/4/1975, lập trường chính thức của Ủy ban Đoàn kết là như thế.

Nhìn vào thực tại, mọi sự đều trái ngược với những gì Ủy ban Đoàn kết vừa trình bày. Xã hội cộng sản là xã hội hết sức bất công, thối nát hơn hàng triệu lần sự bất công và thối nát của các chế độ khác trước kia trên đất nước. Thể chế mới mà đảng và Ủy ban Đoàn kết tuyên truyền về cộng sản, thực chất là thể chế bóc lột người dân, người lao động cách dã man, nên làm gì có xây dựng phẩm chất đích thực, làm gì dân tộc nhân lên hàng triệu lần những giá trị làm người. Ủy ban Đoàn kết dối dân không biết ngược.

### **B. Ủy ban Đoàn kết: chống phong Thánh các tử đạo Việt Nam**

Trong vụ phong Thánh, Tòa Thánh đã thực hiện một cách hết sức nghiêm túc các qui trình đã được Bộ phong Thánh qui định, chứ không phải là một sáng kiến mới của Tòa Thánh nhằm chống lại chế độ cộng sản Việt Nam như ông Nguyễn Quang Huy, Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ thời đó, đã nói trong một Văn thư gửi Hội đồng Giám mục Việt Nam:

1. Trước hết, Thánh bộ phong Thánh của Giáo hội đã chấp nhận các thỉnh nguyện thư xin phong Thánh cho 117 Thánh tử đạo Việt Nam: thỉnh nguyện thư của Hội đồng Giám mục Việt Nam(16/11/1985), của Dòng Đaminh (28/12/1985), của Hội Thừa sai Paris (2/2/1986), của Hội đồng Giám mục Phi (13/5/1986) và của Hội đồng Giám mục Tây Ban Nha (19/6/1986).

2. Ngày 22/5/1987, Đức Giáo hoàng Gioan Phaolo II đã chủ tọa Cơ Mật Viện đề hỏi các thành viên bỏ phiếu chấp thuận việc phong Thánh cho 117 Thánh tử đạo Việt Nam. Ngày 29/5/1987, Tòa Thánh đã có văn bản quyết định phong Thánh cho các Thánh Tử đạo Việt Nam vào ngày 26/6/1988.

3. Trước quyết định phong Thánh của Giáo hội, đảng Cộng sản coi quyết định này như một hành động chống chế độ cộng sản, nên đã phản ứng cách mạnh mẽ và tìm

mọi cách ngăn chặn vụ phong Thánh này với sự cộng tác đắc lực của Ủy ban Đoàn kết.

Ngày 18/9/1987, Ban Tôn giáo Chính phủ đã triệu tập Ban Thường vụ Hội đồng Giám mục Việt Nam để phê phán vụ phong Thánh và bàn biện pháp xử lý tình hình phức tạp.

Trước áp lực của Nhà nước, Hội đồng Giám mục Việt Nam, qua Ban Thường vụ, gửi thư và điện văn yêu cầu duy trì việc kính các Chân phúc Tử đạo Việt Nam như cũ không làm gì mới khác (19/9/1987). Tiếp đó, Ban Tôn giáo Chính phủ gửi Văn thư số 01 – TGCP, ngày 12/10/1987 cho UBND, Ban Tôn giáo các tỉnh, thành phố, đặc khu, yêu cầu theo dõi việc thi hành quyết định của Hội đồng Giám mục – thực ra là quyết định của chính phủ.

4. Tuân lệnh đảng, Ủy ban Đoàn kết đã nỗ lực khắp nơi, quyết ngăn cho bằng được việc phong Thánh các Thánh tử đạo Việt Nam.

Tại thành phố Sài Gòn, Mặt trận Tổ quốc, với sự hỗ trợ của Ủy ban Đoàn kết, đã tổ chức những buổi tập hợp các linh mục, tu sĩ, giáo dân trong các quận, huyện và thành phố để phổ biến đường lối của đảng và để chống phá Giáo hội.

Tại quận 3 – nơi tôi ở, Mặt trận Tổ quốc đã tổ chức một buổi họp gồm các linh mục, tu sĩ, giáo dân trong quận vào chiều ngày 18/1/1988, để nghe Ủy ban Đoàn kết trình bày về đường lối của Nhà nước chống lại việc phong Thánh. Một vị linh mục của Ủy ban Đoàn kết đã đọc một Thỉnh nguyện thư có tên là “Thỉnh nguyện thư Việt Nam” để xin chữ ký của cử tọa. Thỉnh nguyện thư này gồm hai đề nghị: Đề nghị thứ nhất là xin hoãn việc phong Thánh và đề nghị thứ hai là xin tách các vị tử đạo thừa sai ngoại quốc ra khỏi danh sách được phong Thánh.

Trong cuộc họp này, chính tôi đã đứng lên phản đối cách làm của các vị lãnh đạo Giáo hội Việt Nam, nhất là việc chính quyền đã ngang nhiên sử dụng Ủy ban Đoàn kết làm cái bung xung phá rối Giáo Hội.

Trước tiên, về việc hoãn phong Thánh, tôi đã nói: “Việc không tham dự vào việc phong Thánh gây bất mãn, có hại đến việc người Công giáo Việt Nam tham gia xây dựng đất nước và cô lập Việt Nam trên chính trường quốc tế, thì đề nghị các Giám mục xin hoãn phong Thánh còn tệ hại hơn. Người ta nghĩ rằng Nhà nước làm áp lực bắt các Giám mục Việt Nam xin hoãn, vì trước kia chính các Giám mục đã phân khởi xin phong Thánh. Nếu có đưa ra “Thỉnh nguyện thư” của Ủy ban Đoàn kết thì đó thực chất là mệnh lệnh của Nhà nước, hầu tạo ra một màu sắc nhân dân, nên dù có thu được hàng triệu chữ ký thì cũng thế thôi”.

Về đề nghị thứ hai là tách các vị tử đạo thừa sai ngoại quốc, tôi có nói: “Đây là thứ đề nghị của những người “Công giáo” mà người Công giáo chân chính gọi là “ăn cháo đá bát”. Các thừa sai ngoại quốc, vì đức tin đã bỏ cuộc sống ổn định, thoải mái ở quê nhà, đi vào một nước lạc hậu để rao giảng Tin mừng cứu độ của Chúa Giêsu. Họ đã bị bắt, bị tra tấn, bị xử tử do các vua chúa thời phong kiến. Họ đã hy sinh mạng sống cho việc rao giảng Tin mừng, tức là họ đã chết vì đạo Chúa để đem Tin mừng cho người Việt Nam. Vì thế, người Công giáo Việt Nam đòi tách riêng

người có công đem đức tin Kitô giáo đến cho cha ông họ là “ăn cháo đá bát”, là vô ơn, tạo chia rẽ trong giới Công giáo”.

Tại cuộc họp hôm đó, tôi cũng đã đưa ra hai kiến nghị, một với Giáo hội, một với Nhà nước.

**Đối với Nhà nước:** “Tôi mong Nhà nước để cho Giáo hội Việt Nam dự cuộc phong Thánh, vì làm như vậy ích lợi cho đất nước hơn là tẩy chay việc phong Thánh mà Giáo hội toàn cầu sẽ cử hành tại Roma”.

**Đối với Giáo hội:** “Tôi mong Hội đồng Giám mục Việt Nam đừng làm trò cười cho giáo dân cũng như cho thế giới bên ngoài, mà xin Tòa Thánh hoãn việc phong Thánh và xin tách các vị tử đạo thừa sai ngoại quốc. Thật là một trò trẻ con, không thể chấp nhận được với dư luận quốc nội cũng như quốc tế khi Hội đồng Giám mục đã từng phẫn khởi xin phong Thánh, nay lại xin hoãn, xin tách. Hội đồng Giám mục Việt Nam sẽ mất hết uy tín đối với giáo dân Việt Nam cũng như với giáo hữu toàn cầu. Trong tình trạng đó, các giám mục không còn mấy ảnh hưởng để thúc đẩy giáo dân Việt Nam vừa hăng say xây dựng đất nước vừa trung thành giữ vững đức tin”. (Chân tín, Nói cho Con người, trang 46-52).

Sau sự can thiệp của tôi, Ủy ban Đoàn kết đã không dám xin chữ ký ủng hộ thỉnh nguyện thư của họ và sau đó, như Đức cha Nguyễn Quang Tuyền – giám mục giáo phận Bắc Ninh cho biết, các giám mục đã nhất trí xin tiếp tục xin Tòa Thánh phong Thánh cho 117 Thánh tử đạo Việt Nam.

Vụ việc phong Thánh sau đó dù vẫn bị chính quyền, với sự tiếp tay của Ủy ban Đoàn kết, đã tìm hết mọi cách ngăn cản, nhưng với sự kiên quyết của Tòa Thánh trong lời tha thiết cầu nguyện của cộng đồng Dân Chúa, các Chân phúc Tử đạo Việt Nam đã được tuyên phong hiển Thánh đúng như ý Chúa muốn.

Nói lại những điều này hôm nay để thấy rõ bộ mặt của Ủy ban Đoàn kết đích thực là gì? Nói như linh mục Phan Khắc Từ, trong cuộc trả lời phỏng vấn của anh J.B Nguyễn Hữu Vinh – giáo dân Tổng giáo phận Hà Nội, thì Ủy ban Đoàn kết “Không phải của Giáo hội mà là của Mặt trận, đương nhiên là của Đảng.” Đảng thành lập, đảng nuôi dưỡng, đảng vạch đường chỉ lối. Tóm lại, Ủy ban Đoàn kết chỉ là cái bung xung của đảng nhằm ngăn chặn và làm tha hóa Giáo hội, biến Giáo hội thành một tôn giáo quốc doanh phục vụ cho nguyện vọng và ý chí của đảng.

Nói lại những điều này hôm nay, cũng là để thấy rằng “Ủy ban Đoàn kết Công giáo” chỉ là một tổ chức giả danh Công giáo, dù nấp bóng dưới hình thức và tên gọi nào, thì bản chất của nó vẫn là thế.

Tiếc rằng, hiện nay, theo con số không chính thức, vẫn còn có khoảng 103 linh mục trong cả nước tham gia vào cái gọi là Ủy ban Đoàn kết với nhiều lý do khác nhau: muốn được dễ dãi, tham gia cho vui, sợ, hay vì một lý do nào khác. Dù với bất cứ lý do gì, thì đã tới lúc các vị cần can đảm quay trở lại, để không còn phải nghe ai nói: “Theo Chúa nửa vời, một đời uổng công”, nhất là để chung tay đưa cái gọi là



“Ủy ban Đoàn kết” xuống mồ như ý chí và nguyện vọng của mọi thành phần Dân Chúa Việt Nam.

**Lm. Chân Tín**  
**DCCT, Nhà Thờ Kỳ Đồng, P9, Q3**

Nguồn: <https://groups.google.com/d/msgid/vbqgvn/CAAqdPnWbkRyZuZQLO4FfEBYezqQuwi aDczlJr5g%2BxJoFK%3DwwA%40mail.gmail.com>.

## Linh mục Chân Tín qua đời

Chúng tôi vừa nhận được tin linh mục Stephano Chân Tín đã qua đời vào chiều hôm nay (01.12.2012) tại nhà thờ Kỳ Đồng thuộc Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn.

RFA 01.12.2012



Linh mục Chân Tín. Photo courtesy of Lương Tâm Công Giáo VN. Linh mục Stephano Chân Tín được bổ nhiệm làm Giám Đốc Nguyệt San Đức Mẹ vào năm 1963. Năm 1969 Linh mục Chân Tín đứng ra thành lập tạp chí Đối Diện, một tờ báo có khuynh hướng chính trị chống lại chính phủ thời bấy giờ và kêu gọi tẩy chay tham nhũng cũng như tranh đấu cho những bất công xã hội. Ông là một Linh mục rất nổi tiếng vì có lập trường chính trị của người được coi là thuộc thành phần thứ ba không theo cũng như không ủng hộ phe nào trong thời kỳ trước năm 1975.

Linh mục làm chủ nhiệm Tạp chí Đối Diện trong vòng 9 năm và sau đó tờ báo đóng cửa. Sau năm 1975 Linh mục Chân Tín bị tù 3 năm vì chống lại chính quyền Cộng sản Việt Nam.

Linh Mục Chân Tín cũng như ông Nguyễn Ngọc Lan, một linh mục đã xuất tu từng bị rất nhiều chống đối từ cả hai phía, Cộng sản cũng như Quốc gia, vì đã dẫn thân trong hai thời kỳ để tranh đấu cho nhân phẩm và quyền con người.

Nguồn: [https://www.rfa.org/vietnamese/in\\_depth/father-chan-tin-pass-away-mlam-12012012100152.html](https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/father-chan-tin-pass-away-mlam-12012012100152.html)

# Linh mục Chân Tín: “Việt Nam là nhà tù lớn”

2005.12.13

**Gia Minh, phóng viên đài RFA**

Tình hình nhân quyền, dân chủ, tự do tôn giáo vẫn là những đề tài gây nhiều tranh cãi tại Việt Nam và trên thế giới. Trong những ngày qua, Đài Á Châu Tự do gửi đến quý thính giả những ý kiến và nhận định của nhiều nhà đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền và tự do tôn giáo tại Việt Nam.



**Linh mục Chân Tín.**

Trong phần sau, Gia Minh hỏi chuyện Linh mục Chân Tín về các vấn đề này. Ông là một người từng đứng lên đấu tranh từ trong chế độ Sài Gòn và nay vẫn tiếp tục con đường tranh đấu vì tự do dân chủ đích thực tại Việt Nam.

Mở đầu câu chuyện ông cho biết đôi nét về cuộc gặp gỡ với dân biểu Hoa Kỳ Chris Smith tại Sài Gòn hồi đầu tháng qua: “*Hôm Chủ Nhật mùng ba, tôi, ông Khuê, anh Nam Hải và bác sĩ Nguyễn Đan Quế có gặp ông Chris Smith tại khách sạn Caravelle và nói cho ông về thái độ ‘du côn, du kê’ của Hà Nội.*”

**Gia Minh:** *Qua cuộc tiếp xúc đó Linh mục có nhận định gì về tình hình dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo tại Việt Nam sắp tới?*

**Linh mục Chân Tín:** Tôi vẫn nói với họ là căn bản vẫn luôn chống dân chủ và nhân quyền. Bên ngoài thì rình rang để tuyên truyền cho chế độ mà vào WTO, nhưng bên trong vẫn chèn ép. Ví dụ việc Hồng Y Sepe phong chức cho 57 linh mục thì điều đó năm nào cũng có phong chức.

Điều quan trọng là họ hạn chế đào tạo từ ban đầu, rồi họ bắt phải làm việc với công an, phải báo cáo, phải chọn lựa. Họ muốn bóp chết giáo hội trong trứng; không có gì mới, họ chỉ gạt thôi.

Quá khác. Chế độ cũ lúc đó đấu tranh với Cộng sản, và cộng sản xúi giục sinh viên đấu tranh; lúc đó tôi đấu tranh vì những sinh viên bị bắt bỏ tù, tra tấn. Nay thì không được biểu tình. Như trường hợp ông Hoàng Minh Chính. Việt Nam là nhà tù lớn.

**Gia Minh:** *Vậy bên trong giáo hội có trình bày cho những người từ bên ngoài không?*

**Linh mục Chân Tín:** Trước đây tôi có gửi một thư cho trước quốc hội Hoa Kỳ trước khi ông Phan Văn Khải đến Mỹ.

**Gia Minh:** *Còn phái đoàn Vatican thế nào?*

**Linh mục Chân Tín:** Tôi không gặp vì hôm đó tôi bận đi gặp ông Chris Smith.

**Gia Minh:** *Linh mục so sánh việc đấu tranh giữa chế độ trước và hiện nay?*

**Linh mục Chân Tín:** Quá khác. Chế độ cũ lúc đó đấu tranh với Cộng sản, và cộng sản xúi giục sinh viên đấu tranh; lúc đó tôi đấu tranh vì những sinh viên bị bắt bỏ tù, tra tấn. Nay thì không được biểu tình. Như trường hợp ông Hoàng Minh Chính.

Việt Nam là nhà tù lớn. Tôi nói với ông Chris Smith hiến pháp của Việt Nam là hiến pháp của người cộng sản. Vì khi quốc hội lập hiến chỉ toàn người cộng sản; chỉ có hai ba triệu người cộng sản, còn người dân thì cả 80 triệu thì chưa có tiếng nói trong hiến pháp đó.

**Gia Minh:** *Tuy nhiên nay vẫn có những hạt giống dân chủ như linh mục, ông Nguyễn Thanh Giang?*

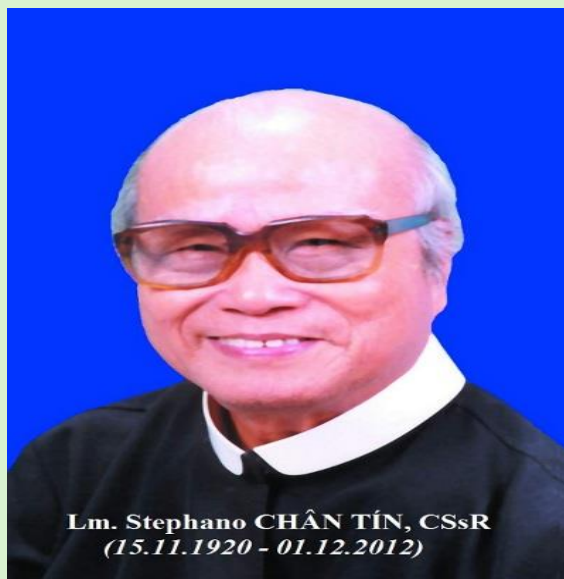
**Linh mục Chân Tín:** Họ không bắt Chân Tín vì không có lợi cho họ; thế nhưng không có báo tự do, những quyền căn bản của con người lại phải xin cho: cái của chúng tôi có lại sao phải xin; nhà nước không có gì để cho cả.

**Gia Minh:** *Xin cảm ơn Linh mục Chân Tín.*

**Nguồn:** [https://www.rfa.org/vietnamese/in\\_depth/InterviewPriestChanTinOnVNHumanRights\\_GMinh-20051213.html](https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/InterviewPriestChanTinOnVNHumanRights_GMinh-20051213.html)

---

## VÀI HÀNG VỀ LINH MỤC CHÂN TÍN



(Hình: Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam)

**Stephanô Chân Tín**, tên thật là **Nguyễn Tín** (1920–2012) là một linh mục Công giáo thuộc Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam. Ông là chủ nhiệm nhiều tờ báo và là một trí thức chuyên tranh đấu chống bất công và cho nhân quyền<sup>[1][2][3][4]</sup>. Mất ngày 1 tháng 12 năm 2012. Sau năm 1975, ông bị chính quyền cộng sản bỏ tù 3 năm vì cho là chống lại chính quyền.

### Tiểu sử

Nguyễn Tín sinh ngày 15 tháng 11 năm 1920 tại làng Vạn Xuân, phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, thuộc giáo xứ Sơn Công, giáo hạt Hương Quảng Phong, tổng giáo phận Huế. Ông học các lớp tiểu học ở trường làng và trường họ đạo. Học bốn năm trung học ở trường Đệ tử Dòng Chúa Cứu Thế Huế, và hai năm cuối ở trường Thiên Hựu.

Sau khi thi đậu tú tài, ông ra Hà Nội vào nhà tập Dòng Chúa Cứu Thế, học các lớp thần học tại tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Hà Nội<sup>[5]</sup>.

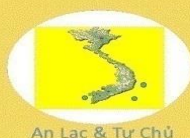
### Học vấn

Năm 1949, Nguyễn Tín thụ phong linh mục ở Hà Nội. Năm 1950 ông sang Ý để nghiên cứu vấn đề xã hội và trình luận án tiến sĩ thần học. Ông đậu tiến sĩ vào tháng 6 năm 1953, sau đó trở lại Việt Nam vào tháng 10 năm 1953 dạy khoa thần học và làm giám đốc Học viện Dòng Chúa Cứu Thế Đà Lạt.<sup>[6]</sup>

**Nguồn:** [https://vi.wikipedia.org/wiki/St%C3%AAphan%C3%B4\\_Ch%C3%A2n\\_T%C3%ADn](https://vi.wikipedia.org/wiki/St%C3%AAphan%C3%B4_Ch%C3%A2n_T%C3%ADn)

Nam Phong tổng hợp

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



VIỆT NAM VĂN HIẾN

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9800 TÁC PHẨM